

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TĂNG, GIẢM NGƯỜI HÀNH NGHỀ, CẤP LẠI GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
Tháng 07 năm 2026

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Nhi Hải Phòng
2. Địa chỉ: Phố Việt Đức, Phường Kiến An, Thành phố Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/24 giờ; 7 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký tăng người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian khám tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
	1- Tăng: 11 bs						
046	Đặng Thị Nguyệt	002635/HP-GPHN	Y khoa	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hành nghề tại khoa Ngoại chấn thương
065	Hà Văn Trường	002636/HP-GPHN	Y khoa	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hành nghề tại khoa Ngoại tổng hợp
066	Quảng Văn Diện	002640/HP-GPHN	Y khoa	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hành nghề tại khoa Ngoại tổng hợp
169	Vũ Thị Lan Anh	002634/HP-GPHN	Y khoa	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hành nghề tại khoa HSTC&CD

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian khám tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
214	Trần Thị Hoa	002641/HP-GPHN	Y khoa	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hành nghề tại khoa Sơ Sinh
232	Nguyễn Phương Chi	002637/HP-GPHN	Y khoa	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hành nghề tại khoa Tự nguyện A
254	Phạm Thị Mỹ Duyên	002644/HP-GPHN	Y khoa	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hành nghề tại khoa Tự nguyện B
255	Vi Thị Mỹ Duyên	002638/HP-GPHN	Y khoa	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hành nghề tại khoa Tự nguyện B
256	Nguyễn Thị Ngọc Mai	002643/HP-GPHN	Y khoa	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hành nghề tại khoa Tự nguyện B
257	Nguyễn Thị Thùy Dương	000263/VP-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hành nghề tại khoa Tự nguyện B
490	Nguyễn Thị Như Quỳnh	002270/HP-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	- 5 giờ/ngày (từ 7giờ đến 12giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hành nghề tại khoa Tự nguyện A
	2- Cấp lại GPHN : 4 = 1 bs + 2 ktv + 1 ktv (chuyển từ DD sang)						

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian khám tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
239 (DS cũ) 385 (DS mới)	Nguyễn Thị Ánh Hường	002620/HP-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	Trưởng phòng		CCHN cũ số: 000062/HP-CCHN
339 (DS cũ) 418 (DS mới)	Vũ Phương Thảo	002621/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học		CCHN cũ số:: 007288/HP-CCHN
416 (DS cũ) 435 (DS mới)	Ngô Thị Chi	002268/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	CN KT XN YH		CCHN cũ số: 010728/HP-CCHN (chuyển từ ĐD sang ktv)
422 (DS cũ) 441 (DS mới)	Hà Thị Mai Thanh	002285/HP-GPHN	Xét nghiệm y học	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	Xét nghiệm y học cao đẳng		CCHN cũ số: 002624/HP-CCHN
	3- Điều chỉnh phạm vi hành nghề						
437 (DS cũ) 456 (DS mới)	Nguyễn Đức Vượng	000292/HP-GPHN; QĐ 2687/QĐ-SYT	Chuyên khoa nội khoa; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		CCHN cũ số: 000292/HP-GPHN

Số TT	Họ và tên	Số Giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian khám tại cơ sở KCB khác (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
244 (DS cũ) 457 (DS mới)	Chu Thị Thảo	013007/HP-CCHN; 2688/QĐ-SYT	KB, CB CK Nhi; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		CCHN cũ số: 013007/HP-CCHN
	4- Giảm: 03 bs						
120 (DS cũ)	Lê Quang Quỳnh	002603/HP-CCHN	KB, CB CK Nhi	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	Trưởng khoa		Chấm dứt hợp đồng lao động từ 22/06/2026
140 (DS cũ)	Nguyễn Xuân Thành	001712/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp/ CK Gây mê hồi sức	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Hết hợp đồng lao động từ 01/05/2026
220 (DS cũ)	Nguyễn Phương Thảo	012770/HP-CCHN	KB, CB CK Nhi	- 8 giờ/ngày (từ 7giờ đến 17giờ); - 5 ngày/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6); - Trục theo lịch	BS điều trị		Chấm dứt hợp đồng lao động từ 01/06/2026

Hải Phòng, ngày 29 tháng 07 năm 2026

Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh



Q. GIÁM ĐỐC
BSCKII. Trần Minh Cảnh